

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư và Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về công tác khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khí tượng thủy văn đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (gọi tắt là Chỉ thị 10-CT/TW ngày 25/9/2021 và Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021). Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 101/TTr-STNMT ngày 31/3/2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Công tác khí tượng thủy văn là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn là đầu vào quan trọng của các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội, phục vụ đời sống hằng ngày của người dân và góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Chú trọng hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, có tư duy đổi mới, sáng tạo, tận dụng hiệu quả các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong lĩnh vực khí tượng thủy văn.

- Ưu tiên hiện đại hóa hệ thống quan trắc, thông tin, nâng cao năng lực công nghệ dự báo và tiến hành chuyên đổi số công tác khí tượng thủy văn; tăng cường tiềm lực khoa học công nghệ, chủ động, tích cực hợp tác quốc tế góp phần thúc đẩy, phát triển ngành khí tượng thủy văn của tỉnh.

- Xác định công tác khí tượng thủy văn là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết, thường xuyên, liên tục, do vậy phải có sự quan tâm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung:

- Tổ chức thực hiện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư và Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Xác định những nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trong sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội và phục vụ tốt hơn đời sống của nhân dân.

Góp phần chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

- Góp phần phát triển ngành Khí tượng Thủy văn của Việt Nam đến năm 2030 đạt trình độ khoa học công nghệ tiên tiến của khu vực Châu á và đến năm 2045 có trình độ, năng lực tương đương các nước phát triển trên thế giới. Có năng lực cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn đầy đủ, tin cậy, kịp thời đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia; hình thành và phát triển được thị trường dịch vụ, công nghệ khí tượng thủy văn phục vụ đa mục tiêu, đa lĩnh vực.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2030:

- Chú trọng đầu tư, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai; nâng cấp kết cấu hạ tầng, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác khí tượng thủy văn theo hướng hiện đại, đồng bộ, tự động hoá, tích hợp đa mục tiêu. Xây dựng hệ thống tích hợp giám sát, dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, môi trường cho khu vực đô thị của tỉnh.

- Lập kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng, trạm giám sát biến đổi khí hậu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; ưu tiên phát triển tại các khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, chịu tác động lớn của biến đổi khí hậu, khu vực ven biển.

- Phát triển ngành khí tượng thủy văn của tỉnh đạt trình độ khoa học công nghệ tiên tiến; đủ năng lực cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn đầy đủ, tin cậy, kịp thời đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh; đặc biệt là thông tin, dữ liệu về nguy cơ xảy ra các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm, bất thường có thể ảnh hưởng hoặc gây thiệt hại về người, tài sản và môi trường với độ tin cậy chính xác cao.

- Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến; hoàn thiện phương pháp, quy trình dự báo, cảnh báo thiên tai, biến đổi khí hậu. Hình thành và phát triển thị trường dịch vụ, công nghệ khí tượng thủy văn phục vụ đa mục tiêu, đa lĩnh vực.

- Về thông tin, dữ liệu, truyền tin và chuyển đổi số khí tượng thủy văn:

+ Xây dựng được cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn tập trung, liên thông với các cơ sở dữ liệu chung của quốc gia. Cung cấp dịch vụ công lĩnh vực khí tượng thủy văn đạt mức độ 4.

+ 100% các phương tiện đo tại trạm khí tượng thủy văn được kiểm định, hiệu chuẩn; ứng dụng một số mô hình quản lý trạm khí tượng thủy văn hiện đại tự động hóa, giảm thiểu đo thủ công.

+ 100% số liệu quan trắc tại các công trình phải quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật và tối thiểu 75% số liệu quan trắc tại trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng khác trên địa bàn được thu nhận, tích hợp vào cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn quốc gia.

+ Đảm bảo việc cung cấp thông tin phân vùng thiên tai, rủi ro thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu, tài nguyên khí hậu, tài nguyên nước phục vụ việc xây

dựng, thực hiện tích hợp vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự án trọng điểm của tỉnh.

- Phát triển thị trường dịch vụ, công nghệ khí tượng thủy văn: Phối hợp cơ quan Trung ương xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ, công nghệ khí tượng thủy văn và sản xuất, lắp ráp các phương tiện đo, trang thiết bị sử dụng trong mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia.

- Công tác truyền thông khí tượng thủy văn: Truyền tải đầy đủ, kịp thời đến chính quyền địa phương cấp xã, hộ gia đình, nhất là tại các vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai khí tượng thủy văn các bản tin dự báo, cảnh báo do ngành khí tượng thủy văn ban hành. Tuyên truyền, đảm bảo tối thiểu đạt 90% chính quyền các cấp, hộ gia đình có hiểu biết cơ bản về bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Phát triển thêm các chương trình truyền hình, truyền thanh, các sản phẩm truyền thông khí tượng thủy văn, theo dõi tại các mạng xã hội, kênh truyền thông đối với hoạt động khí tượng thủy văn.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về công tác khí tượng thủy văn; tầm quan trọng của công tác khí tượng thủy văn trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và phục vụ thiết thực đời sống dân sinh, góp phần chủ động trong công tác phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật về khí tượng thủy văn, bảo đảm tình đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh để tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án có liên quan đến hoạt động khí tượng thủy văn. Phối hợp tham gia góp ý xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật khí tượng thủy văn.

- Lập đề án phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng, trạm giám sát biến đổi khí hậu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; ưu tiên phát triển tại các khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, chịu tác động lớn của biến đổi khí hậu, khu vực ven biển. Tích hợp, lồng ghép giữa mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của các tổ chức, cá nhân đồng bộ, liên thông với các trạm khí tượng thủy văn quốc gia.

- Đánh giá tổng thể và phân vùng chi tiết rủi ro thiên tai khí tượng thủy văn; đánh giá và cập nhật tài nguyên khí hậu, tài nguyên nước, xây dựng hệ thống giám sát và cảnh báo lũ, sạt lở đất chi tiết tới cấp huyện, xã; tích hợp, đồng bộ các mô hình dự báo thủy văn trên các lưu vực sông, xây dựng công cụ cảnh báo, dự báo lũ tại các điểm được quy định cấp mực nước lũ trên các sông thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Tăng cường phối hợp trong công tác quản lý khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh và với các tỉnh lân cận và khu vực; chia sẻ, trao đổi thông tin, dữ liệu, kinh nghiệm trong hoạt động khí tượng thủy văn.

- Triển khai xây dựng bộ cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn phục vụ công tác quản lý và khai thác, sử dụng thông tin khí tượng thủy văn, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu ứng dụng giải pháp công nghệ hiện đại trong dự báo, cảnh báo bão, mưa lớn, dông, lốc, sét, lũ, lũ quét, sạt lở đất; triển khai các sản phẩm dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn truyền tải đa dạng trên nền tảng công nghệ số.

- Nâng cấp kết cấu hạ tầng, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác khí tượng thủy văn theo hướng hiện đại, đồng bộ, tự động hoá, tích hợp đa mục tiêu. Từng bước hiện đại hóa, tự động hóa hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn, đặc biệt tại những nơi thường xảy ra lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt. Xây dựng hệ thống tích hợp giám sát, dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, môi trường cho thành phố Ninh Bình.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định pháp luật về khí tượng thủy văn.

- Củng cố tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác khí tượng thủy văn, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác khí tượng thủy văn, bảo đảm chuyên nghiệp, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan xây dựng nội dung chi tiết, dự toán kinh phí cho từng nhiệm vụ phù hợp nội dung của Kế hoạch và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư: Đề xuất, cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý chuyên ngành trong việc huy động, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Kết hợp nguồn lực từ ngân sách địa phương với các nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ khác.

- Đẩy mạnh xã hội hoá, thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động khí tượng thủy văn; phát triển mạnh thị trường dịch vụ khí tượng thủy văn đáp ứng nhu cầu của các ngành, lĩnh vực; triển khai một số sản phẩm, dịch vụ khí tượng thủy văn theo phương thức đối tác công - tư.

- Nghiên cứu hoàn thiện cơ chế, chính sách đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất phương tiện đo, thiết bị và cung cấp công nghệ, dịch vụ hoạt động khí tượng thủy văn.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường lồng ghép phù hợp nội dung giáo dục về khí tượng thủy văn để phổ biến kiến thức cơ bản về khí tượng thủy văn cho học sinh phổ thông và học viên các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

- Tăng cường quản lý, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện tuyên truyền trực quan trên địa bàn tỉnh về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu được

nêu trong Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư, Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ban, ngành chỉ đạo các đơn vị thành viên tổ chức treo băng rôn, pano, khẩu hiệu tuyên truyền trực quan về khí tượng thủy văn trên địa bàn theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, thông tin tuyên truyền trên địa bàn tỉnh tăng cường tuyên truyền Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư, Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động phổ biến, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác khí tượng thủy văn.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố đề xuất, tổ chức triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu; đảm bảo hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, đường truyền mạng Internet phù hợp hoạt động khí tượng thủy văn.

- Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương chủ động phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng hoạt động khí tượng thủy văn của các thế lực thù địch để thu thập thông tin bí mật quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước dưới mọi hình thức.

- Xây dựng hệ thống truyền thông trên các phương tiện, nền tảng công nghệ tạo thuận lợi cho các cấp chính quyền và người dân tiếp cận được thông tin khí tượng thủy văn; tác động của thiên tai, rủi ro thiên tai khí tượng thủy văn đối với các hoạt động kinh tế - xã hội, đời sống dân sinh. Sử dụng, chia sẻ và kết nối liên thông thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn với các bộ, ngành trung ương, các sở, ngành và địa phương trong tỉnh. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng hoạt động khí tượng thủy văn để thu thập thông tin bí mật quốc gia, chống phá nhà nước.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn khai thác, cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong phòng chống thiên tai, xây dựng và phát triển nông nghiệp, nông thôn.

7. Đài Khí tượng thủy văn tỉnh

- Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào công tác đo đạc, khảo sát, dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu. Nâng cao chất lượng công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn và thiên tai để phục vụ tốt công tác phòng, chống thiên tai.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình khí tượng thủy văn, xây dựng phương án cắm mốc giới xác định hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền quản lý, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Tổ chức công bố công khai mốc giới hành lang bảo vệ an toàn công trình

đã được phê duyệt và thực hiện cấm mốc giới trên thực địa, bàn giao mốc giới cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình để quản lý theo quy định của pháp luật. Giải quyết vi phạm hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc phạm vi quản lý.

- Thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ, phục vụ khí tượng thủy văn theo quy định.

- Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến; hoàn thiện phương pháp, quy trình dự báo, cảnh báo thiên tai, biến đổi khí hậu, bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, đặc biệt là thông tin, dữ liệu về nguy cơ xảy ra các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm, bất thường có thể ảnh hưởng hoặc gây thiệt hại về người, tài sản và môi trường với độ tin cậy chính xác cao.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình

- Tổ chức truyền, phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, thông tin về biến đổi khí hậu phục vụ phòng, chống thiên tai, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố trong việc phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về khí tượng thủy văn.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh đoàn:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp tham gia tổ chức triển khai các hoạt động của Kế hoạch; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của các hội viên, đoàn viên về vị trí, vai trò của công tác khí tượng thủy văn trước tình hình về biến đổi khí hậu hiện nay góp phần chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Chủ động tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng, địa phương tuyên truyền, vận động các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác khí tượng thủy văn trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và phục vụ thiết thực đời sống dân sinh

11. Các sở, ban, ngành khác: Phối hợp các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố thực hiện các nội dung liên quan đến công tác khí tượng thủy văn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Tham mưu ban hành các chính sách, pháp luật, chương trình, dự án, đề án liên quan đến công tác khí tượng thủy văn; hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chính sách, pháp luật, chương trình, đề án thuộc trách nhiệm quản lý liên quan đến công tác khí tượng thủy văn.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của địa phương; lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo các cơ quan chức năng trực thuộc triển khai thực hiện Kế hoạch; hằng năm bố trí kinh phí đáp ứng

thực hiện các nội dung của kế hoạch.

- Phối hợp các sở, ngành có liên quan tăng cường, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và tổ chức tuyên truyền sâu, rộng, kịp thời và có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác khí tượng thủy văn. Theo dõi, tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch tại địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm theo dõi, giám sát, đôn đốc, đánh giá, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch và tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện về UBND tỉnh trước ngày 15/12 hàng năm.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm rà soát, cập nhật Kế hoạch phù hợp với các quy định của Trung ương và điều kiện thực tế của tỉnh, tham vấn ý kiến của các sở, ngành, địa phương trước khi đề xuất để sửa đổi, cập nhật cho phù hợp với quy định và tình hình thực tế.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm các nội dung Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư, Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này. Định kỳ, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30 tháng 11 hàng năm (qua Sở Tài nguyên và Môi trường).

Trên đây là kế hoạch của UBND tỉnh Ninh Bình thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư và Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị đề xuất biện pháp xử lý, báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VP3, 4, 5.
Kh_VP3_03KH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Cao Sơn

Phụ lục:

Danh mục các nhiệm vụ/dự án ưu tiên triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư và Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về công tác khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền về khí tượng thủy văn.	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Sở tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
2	Đề án phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng, trạm giám sát biến đổi khí hậu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố	2022-2025	
3	Đề án giảm phát thải khí nhà kính trong các ngành, lĩnh vực nhằm thực hiện đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố	2023-2025	
4	Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn phục vụ công tác quản lý và khai thác, sử dụng thông tin khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố	2023-2025	